

Bản án số: 52/2021/HSST
Ngày 14/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Lan Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Hải

Ông Lưu Danh Thùy

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hải Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2021/QĐXXST- HS ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành N**; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 09/05/1973 tại Phong Điền, Thừa Thiên Huế; Hộ khẩu thường trú: Tổ H, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở hiện nay: Tổ T, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12 phổ thông. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn T - sinh năm 1935; Con bà: Trần Thị Q, sinh năm 1941 (Cùng trú tại: Phong Điền, Thừa Thiên Huế). Anh, chị, em ruột: có 03 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Lê Thị L - sinh năm 1971 (Trú tại: Tổ H, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2006; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 21/4/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, đến nay chưa được xóa án tích. Nhân thân: Năm 2005 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Hủy hoại tài sản; năm 2005 bị Công an thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; năm 2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 03 năm tù về tội Mua dâm người chưa thành niên.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 12/01/2021 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 10 giờ ngày 12/01/2021, Nguyễn Thành N đi từ nhà ra bến xe khách cũ thuộc Tổ H, phường S để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại bến xe khách, N đã gặp và mua 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*) ma túy với một người đàn ông (khoảng 45 tuổi, không quen biết) được 01 (một) gói lóp ngoài là băng dính đen, bên trong gói nilon màu hồng có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột. Sau khi mua bán ma túy xong người đàn ông đi đâu không rõ, còn N cầm số ma túy vừa mua đi bộ về nhà tại Tổ T, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Khi về đến nhà, N chia gói Heroine vừa mua được ra, một phần gói lại bằng giấy màu trắng có chữ viết rồi cất trong bình sứ hoa văn cạnh bàn thờ trong phòng khách, số còn lại N cất trong túi áo khoác đang mặc. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, N ra khu vực bãi đất trống sau nhà để tìm chỗ sử dụng Heroine thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Hồi 14 giờ cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Nguyễn Thành N tại Tổ T, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Quá trình cơ quan Công an khám xét, N đã tự giác giao nộp 01 gói ma túy trong bình sứ hoa văn màu xanh đặt dưới đất cạnh bàn thờ; thu giữ trong ngăn kéo tủ gỗ đôi diện cửa ra vào phòng khách 01 cân điện tử màu đen có chữ POCKET SCALE và 01 khay nhựa nhỏ màu đen hình tròn.

Ngày 01/02/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 44 đối với vật chứng vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 81/GĐMT ngày 09/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: 02 (*hai*) mẫu chất bột màu trắng bên trong 02 (*hai*) phong bì gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 53/CT-VKSTP ngày 27/4/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và không trình bày ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đề nghị xử phạt bị cáo từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù;

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân QT Nguyễn Thành N, sinh năm 1973; HKTT: Tổ H, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Tạm trú: Tổ B, phường N, thành phố Cao Bằng, Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân khám xét Nguyễn Thành N, sinh năm 1973; HKTT: Tổ H, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Tạm trú: Tổ B, phường N, thành phố Cao Bằng, Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- 01 (một) cân điện tử màu đen có chữ POCKET SCALE, cân cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) khay nhựa màu đen hình tròn.

Hoàn trả cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động màu hồng nhãn hiệu Nokia (điện thoại bàn phím số), có số IMEI 356 232 049 606 915 (kiểm tra đăng sau máy, dưới pin điện thoại), điện thoại cũ đã qua sử dụng;

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và điều khoản xét xử: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các lời khai, biên bản hỏi cung, vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Do bản thân nghiện ma túy nên ngày 12/01/2021 bị cáo

đã ra mua ma túy tại bến xe khách cũ với mục đích sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, tại khu vực Tổ T, phường N, thành phố Cao Bằng, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang Nguyễn Thành N đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,59g (*không phải năm chín gam*) Heroine. Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và đồ vật của Nguyễn Thành N thuộc Tổ T, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng thu giữ 0,27g (*không phải hai bảy gam*) Heroine, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy Nguyễn Thành N phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng 0,86g (*không phải tám sáu gam*) Heroine.

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thành N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự;

Xét hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong giai đoạn hiện nay của toàn xã hội; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện; Hành vi đó của bị cáo gây dư luận bất bình trong nhân dân; Vì vậy, việc đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thành N là người có nhân thân xấu, đã có tiền án, tiền sự: Năm 2005 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Hủy hoại tài sản. Năm 2005 bị Công an thị xã Cao Bằng (nay là thành phố Cao Bằng) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Năm 2007, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 03 năm tù về tội Mua dâm người chưa thành niên (đã được xóa án tích). Ngày 21/4/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết định khung “*Tái phạm nguy hiểm*” theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự, đến nay chưa được xóa án tích. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tự phấn đấu rèn luyện mình để trở thành công dân tốt và có ích cho xã hội, bị cáo đã không làm chủ được bản thân, đua đòi theo trào lưu, bạn bè để rồi ngày càng lún sâu vào con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân QT Nguyễn Thành N, sinh năm 1973; HKTT: Tổ H, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Tạm trú: Tổ B, phường N, thành phố Cao Bằng, Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân khám xét Nguyễn Thành N, sinh năm 1973; HKTT: Tổ H, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Tạm trú: Tổ B, phường N, thành phố Cao Bằng, Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- 01 (một) cân điện tử màu đen có chữ POCKET SCALE, cân cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) khay nhựa màu đen hình tròn.

Hoàn trả cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động màu hồng nhãn hiệu Nokia (điện thoại bàn phím số), có số IMEI 356 232 049 606 915 (kiểm tra đằng sau máy, dưới pin điện thoại), điện thoại cũ đã qua sử dụng vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 28/4/2021.

Về nguồn gốc số ma túy, Nguyễn Thành N khai nhận được mua với một người đàn ông khoảng 45 tuổi, không quen biết tại khu vực Bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng thuộc Tổ H, phường S, thành phố Cao Bằng vào ngày 12/01/2021. Tuy nhiên, việc trao đổi mua bán không có ai biết và chứng kiến nên không đủ căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Số heroin bị thu giữ đối với bị cáo, sau khi giám định xong không hoàn lại mẫu vật nên không đặt ra việc xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Căn cứ: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành N 06 (sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 12/01/2021.

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân QT Nguyễn Thành N, sinh năm 1973; HKTT: Tổ H, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Tạm trú: Tổ B, phường N, thành phố Cao Bằng, Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân khám xét Nguyễn Thành N, sinh năm 1973; HKTT: Tổ H, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Tạm trú: Tổ B, phường N, thành phố Cao Bằng, Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- 01 (một) cân điện tử màu đen có chữ POCKET SCALE, cân cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) khay nhựa màu đen hình tròn.

Hoàn trả cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động màu hồng nhãn hiệu Nokia (điện thoại bàn phím số), có số IMEI 356 232 049 606 915 (kiểm tra đăng sau máy, dưới pin điện thoại), điện thoại cũ đã qua sử dụng;

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 28/4/2021 .

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bế Lan Phương